

Bản án số: 29/2018/HSST
Ngày 31 tháng 5 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Chinh và ông Phan Đức Hạnh.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Duẩn là Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Phan Anh Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 27/2018/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh ngày 07/9/1996; sinh trú quán: Thôn Đ 1, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân V và bà Nguyễn Thị X; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không,

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương (có mặt);

+ Người bị hại: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1991; trú tại: Thôn Đ 2, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt);

+ Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

- Anh Đường Vinh A, sinh năm 1995; trú tại: Đ 1, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt);

- Ông Nguyễn Xuân V, sinh năm 1971 (là bố bị cáo T); trú tại: Thôn Đ 1, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt);

+ Những người làm chứng:

- Ông Đường Vinh Ng, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Vân, sinh năm 1972; đều trú tại: Thôn Đ 1, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/12/2017, sau khi uống rượu tại đám cưới của gia đình anh Nguyễn Đức H ở thôn Đ 2, xã T xong. Nguyễn Xuân T cùng bạn bè đến chơi nhà cô dâu Đường Thị B là người ở cùng thôn với T. Tại đây, giữa T và anh Đường Vinh A ở thôn Đ 1, xã T xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau. T bị A dùng tay không đâm 3, 4 cái trúng vào vùng đuôi mắt trái thì được mọi người can ngăn nên A bỏ về còn T vẫn đứng chơi ở đó. Nghe tin T đánh nhau, ông Nguyễn Xuân S là bác ruột của T điều khiển xe máy đi đến đám cưới nhà chị B để đưa T về. Khi ông S đi đến cổng nhà chị B thì gặp T, ông S thấy T bị sưng nề, xây xát chảy máu ở vùng đuôi mắt trái nên hỏi: “Ai đánh cháu?”, T trả lời: “Bị A con nhà Vân Ng đánh”. Sau đó ông S bảo T đi về nhưng T không đồng ý nên ông S đã điều khiển xe máy về một mình để cất xe máy rồi đi bộ sang nhà Đường Vinh A hỏi rõ xem nguyên nhân gì mà T và A đánh nhau. Tới nơi, ông S gặp A cùng bố mẹ A là ông Đường Vinh Ng và bà Lê Thị Vân đang ở nhà. Trong lúc ngồi nói chuyện thì giữa ông S với A và ông Ng đã xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi chửi nhau nhưng được mọi người can ngăn nên ông S đi về nhà lấy xe máy rồi điều khiển đến đám cưới nhà chị B để đón T vì ông S lo sợ T lại tiếp tục đánh nhau. Do T vẫn bức xúc về việc bị A đánh lúc trước nên khi ông S đang mở cánh cổng dắt xe máy vào trong sân thì T nhảy xuống xe rồi chạy bộ đến nhà A để tiếp tục gây sự đánh nhau. Tại đây, T quan sát thấy có nhiều viên gạch đất nung, kích thước (10cm x 05cm x 20cm) được xếp trên đồng cát tại góc tường xây giáp đầu đốc nhà A nên T dùng tay phải nhặt những viên gạch đó ném liên tiếp khoảng 6, 7 cái qua tường xây vào bên trong sân nhà A. Lúc này trong sân nhà A có để 01 chiếc xe ô tô loại 16 chỗ nhãn hiệu Ford Transit, biển kiểm soát: 88B - 007.34 của anh Nguyễn Đức H là anh rể của A. Hậu quả làm cho xe ô tô của anh Hải bị vỡ kính chắn gió phía trước và móp méo một số chỗ tại vị trí cabin. Thấy vậy, A chạy ra phía ngoài sân nhô đầu qua tường xây nhìn ra ngoài đường ngõ thì thấy T đang đứng ở gần đồng cát, trên tay vẫn cầm gạch. Lúc này, ông S đi xe máy đến can ngăn nên T không ném nữa và theo ông S về nhà. Do bức xúc vì bị T ném gạch vào trong sân làm hư hỏng tài sản nên A chạy vòng ra phía sau nhà để đuổi đánh T. Khi T cùng ông S đi ra đầu ngõ thì thấy A chạy đến rồi cả hai lại tiếp tục lao vào đánh nhau. T dùng dây thắt lưng quần vào bàn tay trái để phần mặt khuy thắt lưng bằng kim loại ra phía ngoài mu bàn tay và dùng hai tay đâm liên tiếp nhiều phát vào vùng mặt, vùng

đầu của A làm mất kim loại này tuột ra khỏi dây lưng. Thấy vậy, ông S và người dân quanh đó can ngăn thì T ngồi lên xe máy của ông S để ông S chở về còn A cũng đi về nhà sau đó. Do bị T đánh, anh A bị chảy máu nhiều ở vùng đầu, mặt và có biểu hiện choáng nên gia đình đã đưa anh A đến Bệnh viện để điều trị. Hậu quả, anh A bị thương tích rách da chảy máu, bầm dập tại vùng tai phải, kích thước (01cm x 1,5cm x 0,5cm), xương đòn phải có điểm đau cố định ở vị trí 1/3 ngoài xương đòn, phù nề, ngực có nhiều vết xây sát, đầu có nhiều vết bầm dập nhẹ, ngón thứ 2 bàn tay phải có vết rách da kích thước (02cm x 01cm x 1,5cm) bờ sắc gọn. Kết quả chụp cắt lớp thấy hình ảnh dập não vùng chẩm phải và tụ máu rãnh liên đại não sau, kết quả chụp XQuang thấy hình ảnh gãy rạn đầu xương đòn bên phải, phải nằm điều trị tại Bệnh viện 109 Bộ quốc phòng. Nguyễn Xuân T bị sưng nề, xây sát chảy máu ở vùng đuôi mắt trái nhưng không phải điều trị tại cơ sở y tế nào. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định.

Tại kết luận định giá tài sản số: 65/KL - GD ngày 29/12/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Lạc kết luận: Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford, loại xe Transit, biển kiểm soát: 88B - 007.34 là 11.500.000đ (Mười một triệu, lăm trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, anh Đường Vinh A kiên quyết từ chối giám định thương tích và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Xuân T về hành vi gây thương tích cho anh của T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý hình sự đối với T.

Trong quá trình xô sát với anh A, T cũng bị xây sát chảy máu ở vùng đuôi mắt trái nhưng do thương tích không lớn, không phải điều trị tại cơ sở y tế nào, bản thân T không có yêu cầu đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân T và gia đình ông Nguyễn Xuân V đã tự nguyện bồi thường toàn bộ các khoản chi phí điều trị, thuốc men, sửa chữa xe ô tô cho anh Đường Vinh A và anh Nguyễn Đức H 50.000.000 đồng. Đến nay anh A, anh Hải đã nhận đủ số tiền trên và không ai có yêu cầu gì khác về mặt dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 con dao phay được phát hiện tại khu vực đường dân sinh phía sau nhà anh Đường Vinh A; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng kẻ sọc xanh đã cũ bám dính chất thâm nâu dạng máu của anh A; 01 đoạn dây thắt lưng do Nguyễn Xuân T giao nộp; 01 dây thép bằng kim loại và một số viên gạch đất nung thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Xuân T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như các lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân T cũng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như các lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa.

Bản Cáo trạng số: 27/CT – VKS ngày 20/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc thực hành quyền công tố. Tại phiên tòa đã phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và các vật chứng đã thu giữ được. Từ đó có đủ cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách đối với bị cáo T từ 18 tháng đến 24 tháng. Giao bị cáo T cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng liên quan đến vụ án và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Xuân T không có ý kiến bổ sung gì khác và không có ý kiến gì tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố mà không có lời tự bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị

hại; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với các vật chứng đã thu được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/12/2017, do mâu thuẫn cá nhân. Nguyễn Xuân T đã dùng gạch đất nung ném vào trong sân của gia đình nhà anh Đường Vinh A ở thôn Đ 2, xã T. Hậu quả làm cho kính chắn gió phía trước của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit, biển kiểm soát: 88B - 007.34 của anh Nguyễn Đức H là anh rể anh A bị vỡ cùng một số vị trí trên chiếc xe ô tô bị móp mép. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 11.500.000 đồng (Mười một triệu, lăm trăm nghìn đồng).

Với hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 178 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt là phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương; trực tiếp xâm phạm đến tài sản và quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bởi khi T dùng gạch ném qua tường xây vào sân nhà anh A, T đã nhận thức rõ được hậu quả xảy ra nhưng vẫn thực hiện đến cùng. Cho nên, hành vi của T đã thực hiện trên được xác định là thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật như vậy mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội mang tính chất nhất thời bột phát, không kiêu chể. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người bị hại. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo T được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, xét thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị

cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Trong vụ án này, ngoài hành vi gây thiệt hại về tài sản cho anh Nguyễn Đức H, bị cáo Nguyễn Xuân T còn có hành vi gây thương tích cho anh Đường Vinh A. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, anh A từ chối giám định sức khỏe và không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Xuân T nên Cơ quan điều tra không có cơ sở đề cập để xử lý. Do Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với hành vi gây thương tích cho anh A của bị cáo T nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết và không đưa anh A vào tham gia tố tụng với tư cách là người bị hại trong vụ án này.

Khi xô sát với anh A, bị cáo T cũng bị xây sát chảy máu ở vùng đuôi mắt trái nhưng do thương tích không lớn, không phải điều trị tại cơ sở y tế nào. Bị cáo T không có yêu cầu đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự quy định. Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xong xét thấy, hậu quả xảy ra là ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo T là người làm ruộng nên thu nhập thấp lại không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông Nguyễn Xuân V là bố bị cáo T xác nhận. Ông là người trực tiếp cùng T sang nhà ông Ng bà Vân là bố mẹ của anh Hải và anh A tự nguyện bồi thường toàn bộ các khoản chi phí điều trị, thuốc men, sửa chữa xe ô tô cho anh Nguyễn Đức H và anh Đường Vinh A số tiền 50.000.000 đồng. Số tiền trên ông V và T đều xác nhận là tiền của bị cáo T và gia đình ông V tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả cho người bị hại, ông V không có đề nghị gì khác. Sau khi nhận đủ tiền, anh Hải và anh A không ai có yêu cầu gì khác về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Vật chứng của vụ án gồm: Thu tại hiện trường, sau nhà anh A 01 con dao phay; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng kẻ sọc xanh đã cũ bám dính chất thâm nâu dạng máu của anh A; 01 đoạn dây thắt lưng do Nguyễn Xuân T giao nộp; 01 dây thép bằng kim loại và một số viên gạch đất nung thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường. Những tài sản trên không ai có yêu cầu gì và xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[2]. Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc và của Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đầy đủ đúng theo trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp và đúng với quy định của pháp luật nên không có kiến nghị khắc phục gì.

[3]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phay; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng kẻ sọc xanh đã cũ của anh A; 01 đoạn dây thắt lưng do Nguyễn Xuân T giao nộp; 01 dây thép bằng kim loại và một số viên gạch đất nung do không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Chi cục thi hành án huyện Yên Lạc và Công an huyện Yên Lạc ngày 07/5/2018).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục THA.DS huyện Yên Lạc;
- UBND xã T;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án; bộ phận theo dõi
THAHS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Hạnh